

KẾ HOẠCH

TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025-2026

Thực hiện Kế hoạch số 24/KH-MNBD ngày 20/8/2025 của trường mầm non Bạch Đằng về việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non năm học 2025-2026. Kế hoạch số 25/KH-MNBD ngày 3 tháng 9 năm 2025 về việc triển khai nhiệm vụ năm học 2025-2026; Kế hoạch số 28/KH-MNBD ngày 8 tháng 9 năm 2025 về việc thực hiện công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ năm học 2025-2026. Căn cứ vào tình hình thực tế, lớp 4TB xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học 2025-2026 với nội dung như sau

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ TÌNH HÌNH LỚP

1. Về trẻ

1.1. Tổng số trẻ: 35 trẻ

Trong đó chia ra:

- + Số trẻ nam: 21 trẻ
- + Số trẻ nữ: 14 trẻ
- + Số trẻ mới đi học: 5 cháu
- + Số trẻ sinh đầu năm 20 cháu
- + Số trẻ sinh cuối năm 15 cháu

1.2. Đặc điểm thể lực, sức khỏe

- Cân đo trẻ đầu năm được 35/35 trẻ.
- + Cân nặng:
 - Bình thường: 32 cháu đạt 91,4%
 - Suy dinh dưỡng thể nhẹ cân độ 1: 2 cháu đạt 5,7%
 - Cao hơn: 1 cháu đạt 2,9%
- + Chiều cao:
 - Bình thường: 33 cháu đạt 94,3%
 - Suy dinh dưỡng thể thấp còi độ 1: 2 cháu đạt 5,7%
 - Cân nặng/chiều cao: 2 cháu thừa cân đạt 5,7%
 - 1 cháu béo phì đạt 2,9%

1.3. Đánh giá sự phát triển của trẻ.

- Trẻ có khả năng nhận thức tốt, trẻ nhanh nhẹn, hoạt bát, khỏe mạnh, nhiều trẻ có tố chất thông minh.

1.4. Những trường hợp cần lưu ý:

- Một số trẻ mới đi học nên các cháu chưa quen với cô và các bạn, môi trường lớp học. Vì vậy cô cần tạo cho trẻ tâm trạng tốt để trẻ vui vẻ phấn khởi thích đến lớp.

- Một số cháu chậm phát triển tất cả các lĩnh vực, một số cháu hiếu động: Cháu Quang Hiếu, cháu Minh Hiếu
- Một số cháu suy dinh dưỡng, thừa cân: Cháu Diệu Anh, cháu Quang, cháu Anh Thư, cháu Hải Nam, cháu Gia Bách

2. Về giáo viên

TT	Thông tin		Cô	Cô
1	Họ và tên		Bùi Thị Lệ	Bùi Thị Mừng
2	Ngày tháng năm sinh		10/04/1995	8/11/1985
3	Nhiệm vụ được giao (chính quyền, đoàn thể)		Giáo viên	Giáo viên
4	Là đảng viên ĐCSVN		Là đảng viên ĐCSVN	Là đảng viên ĐCSVN
5	Về trình độ	Trình độ chuyên môn	ĐHSPMN	ĐHSPMN
		Trình độ ngoại ngữ	B	B
		Trình độ tin học	B	B
		Trình độ chính trị	Sơ cấp	Sơ cấp
6	Về danh hiệu thi đua	Là GVĐG cấp trường		Là giáo viên giỏi cấp trường
		Là GVĐG cấp quận/huyện		
		Là GVĐG cấp thành phố		
		Là CSTĐ cấp cơ sở		
		Là CSTĐ cấp thành phố		
7	Xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp		Khá	Khá

3. Nhận định tình hình

3.1. Thuận lợi:

a. Nhà trường

- Cơ sở vật chất trường học khang trang, có đầy đủ đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu CSGD trẻ.
- Đội ngũ giáo viên nhiệt tình có hướng phấn đấu, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, đoàn kết, 100% giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn.
- Nhà trường có sự chỉ đạo về chuyên môn, sẵn sàng giải đáp những vướng mắc, thăm lớp dự giờ rút kinh nghiệm nhằm nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

b. Lớp:

- Lớp nhận được sự quan tâm chỉ đạo của BGH nhà trường, sự đồng tình ủng hộ của phụ huynh học sinh;

- Lớp có phòng đạt chuẩn, thoáng mát, sạch sẽ.

- Đây đủ trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi cho trẻ hoạt động. Lớp học được sắp xếp gọn gàng, hợp lý, đảm bảo đáp ứng đủ điều kiện để tổ chức các hoạt động theo chương trình giáo dục mầm non mới.

c. Giáo viên:

- Giáo viên chủ nhiệm lớp là cô: Bùi Thị Mừng và cô Bùi Thị Lệ là giáo viên trẻ năng động, sáng tạo trong thiết kế, tổ chức các hoạt động giáo dục. Có kinh nghiệm giảng dạy 4 tuổi, nắm bắt được đặc điểm tâm sinh lý của lứa tuổi lên 4

- Cô giáo có trách nhiệm trong công việc, yêu thương, chăm sóc và tôn trọng trẻ được phụ huynh quý mến

- Giáo viên đạt trình độ trên chuẩn

d. Trẻ

- Chỉ tiêu nhà trường giao cho: 35 trẻ

- Tổng số trẻ ra lớp: 35 cháu đạt 100. Trẻ khỏe mạnh, nhanh nhẹn hoạt bát, vui tươi, hồn nhiên nhí nhảnh của độ tuổi

e. Phụ huynh:

- Đa số các bậc phụ huynh chấp hành tốt các nội quy, quy định về thời gian đón, trả trẻ cũng như một số quy định khác do nhà trường quy định.

- Các bậc phụ huynh rất nhiệt tình với các phong trào của trường, lớp.

- 100% phụ huynh tham gia Zalo nhóm lớp, cập nhật thông tin, trao đổi với cô giáo về tình hình trẻ kịp thời.

3.2. Khó khăn

a. Nhà trường

- Nhà trường còn thiếu giáo viên so với quy định nên ảnh hưởng đến công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

- Một số giáo viên trẻ mới vào ngành kinh nghiệm tổ chức các hoạt động và nghệ thuật lên lớp còn hạn chế.

- Ứng dụng CNTT trong dạy và học một số giáo viên lớn tuổi còn hạn chế, gặp khó khăn.

b. Giáo viên:

- Ứng dụng CNTT vào soạn giảng chưa đa dạng, phong phú.

- Công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi và thừa cân, béo phì còn gặp một số khó khăn.

c. Trẻ:

- Một số trẻ mới đi học nên chưa có thói quen nề nếp. Trẻ bé chưa mạnh dạn, tự tin tham gia vào các hoạt động.

- Một số trẻ kém ăn và mới đi học còn nhút nhát chưa mạnh dạn trong giao tiếp.

- Một số trẻ khả năng ngôn ngữ kém và khả năng nhận thức còn hạn chế: Cháu Quang Hiếu, Minh Hiếu

- Một số trẻ cân nặng, chiều cao ở mức thấp còi: Cháu Diệu Anh, cháu Quang và 1 cháu cân nặng/chiều cao là thừa cân, béo phì: Cháu Thu, cháu Bách

d. Phụ huynh:

- Đa số các bậc phụ huynh đi làm công nhân, việc đưa đón trẻ là ông, bà đưa đi học nên việc trao đổi thông tin về công tác chăm sóc giáo dục trẻ giữa cô giáo và phụ huynh còn gặp nhiều khó khăn.

- Một số ít phụ huynh công tác thu nộp còn chậm trễ và đưa đón trẻ chưa đúng thời gian quy định

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ trọng tâm

1.1 Đảm bảo tỉ lệ huy động trẻ ra lớp đạt tỉ lệ chuyên cần 92-95%% trở lên

1.2 Thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non:

1.3 Công tác chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ, đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ

1.4 Tiếp tục thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”. Lòng ghép triển khai thực hiện tốt chủ đề năm học 2025-2026 của giáo dục mầm non “*Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em*” củng cố chuyên đề: “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non”, “Nâng cao chất lượng giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ”. Thực hiện giải pháp sáng tạo cấp trường “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ, đáp ứng yêu cầu của bình dân học vụ số trong trường mầm non”

1.5 Nâng cao chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDMN

1.6 Tổ chức các ngày hội, ngày lễ.

1.7 Công tác truyền thông về giáo dục mầm non; phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ

1.8 Công tác khác

- Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của nhà trường, ngành và công đoàn phát động.

- Hồ sơ, sổ sách của cô và trẻ

- Công tác tự học, tự bồi dưỡng và công tác sáng kiến

2. Chỉ tiêu phấn đấu và biện pháp thực hiện

2.1 Công tác huy động trẻ ra lớp, đạt tỷ lệ chuyên cần

*** Chỉ tiêu phấn đấu**

- Đảm bảo số lượng trẻ đầu năm học là 35 trẻ/2 cô.
- Tiếp tục huy động trẻ ra lớp đạt chỉ tiêu mà BGH nhà trường đã giao
- Tỷ lệ chuyên cần đạt 92- 95%

*** Biện pháp thực hiện**

- Làm tốt công tác điều tra phổ cập số trẻ trên địa bàn.
- Làm tốt công tác tuyên truyền với phụ huynh cho trẻ ra lớp học theo đúng độ tuổi.
- Tích cực tuyên truyền với các bậc phụ huynh tầm quan trọng của việc cho trẻ tới lớp. Nhắc nhở, động viên trẻ đi học đều, đúng giờ, không nghỉ học mà không có lý do. Cô giáo có những lời khen, động viên, khích lệ kịp thời những trẻ đi học đều.
- Tổ chức tốt các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục tạo niềm tin với các PHHS và cộng đồng dân cư.
- Phối hợp với PHHS làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh để đảm bảo sức khỏe cho trẻ đến lớp.
- Phối hợp với PHHS quan tâm đến trẻ SDD, thừa cân, béo phì, tham mưu với BGH nhà trường có chế độ dinh dưỡng và khẩu phần ăn phù hợp.

2.2 Về thực hiện chương trình GDMN

*** Chỉ tiêu phân đầu**

- Giáo viên thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục mầm non (Ban hành kèm theo Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020) và tổ chức học 2 buổi/ngày
- Xây dựng kế hoạch năm học bám sát kế hoạch của nhà trường, tình hình thực tế của địa phương. Phân đầu đạt lớp khá trở lên.
- Năng lực giáo viên thực hiện chương trình GDMN phân đầu xếp loại: Tốt
- 100% trẻ có đầy đủ hồ sơ được hướng dẫn, tham gia các hoạt động giáo dục.
- Chất lượng các mặt giáo dục theo 5 lĩnh vực phát triển cuối năm học phân đầu đạt:

Kết quả		Lĩnh vực phát triển				
		PT thể chất	PT nhận thức	PT ngôn ngữ	PTTC-KNXH	PT thẩm mỹ
Đạt	SL	34 trẻ	32 trẻ	32 trẻ	33 trẻ	33 trẻ
	%	97	91	91	94	94

Cần cố gắng	SL	1	3	3	2	2
	%	3	9	9	6	6
Chưa đạt	SL	0	0	0	0	0
	%	0	0	0	0	0

*** Biện pháp thực hiện**

- Xây dựng kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ đúng theo chương trình GDMN, các mục tiêu, nội dung cụ thể vào kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ theo độ tuổi phù hợp với tình hình và đặc điểm của trẻ lớp mình.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình linh hoạt trong tình huống có dịch bệnh xảy ra. Giáo viên tìm kiếm, khai thác sử dụng tư liệu giáo dục trên các trang thông tin điện tử hỗ trợ tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng tăng cường khám phá, thực hành trải nghiệm, tạo cơ hội cho trẻ được chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực bản thân, rèn luyện kỹ năng xã hội, khả năng tự phục vụ.

- Kế hoạch soạn giảng thể hiện rõ được việc đổi mới phương pháp dạy học, giáo viên lên lớp phải soạn bài phải trước một tuần và có ký duyệt của HPCM mới được dạy. Sử dụng có hiệu quả đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị để phục vụ cho tiết dạy, tuyệt đối không dạy chay... Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình giảng dạy.

- Tổ chức các ngày hội, lễ: Ngày hội đến trường của bé, ngày 20/10/, Tết Trung thu, hội chợ xuân, ngày thành lập quân đội nhân dân 22/12, ngày hội 8/3.

- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến tầm quan trọng của giáo dục mầm non tới phụ huynh và cộng đồng bằng nhiều hình thức: Qua Zalo nhóm lớp, họp phụ huynh, tranh ảnh, các hoạt động, xây dựng góc tuyên truyền ở lớp...

- Tạo môi trường giáo dục sinh động, hấp dẫn; tăng cường làm đồ dùng đồ chơi; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ.

- Xây dựng môi trường sư phạm xanh, sạch, đẹp, an toàn cho trẻ hoạt động. Xây dựng môi trường theo chủ đề đa dạng hấp dẫn nhằm thu hút được sự hứng thú tích cực khám phá trải nghiệm của trẻ.

- Thiết lập các bảng chơi, lựa chọn nội dung chơi nhằm phát triển trí tuệ, kích thích sự tò mò khám phá ở trẻ.

- Tích cực sáng tạo trong việc lựa chọn lồng ghép nội dung giáo dục, lựa chọn các phương pháp giáo dục cho trẻ phù hợp với từng chủ đề, phù hợp với đối tượng trẻ để đạt hiệu quả.

- Kết hợp việc tổ chức các hoạt động học tập, vui chơi với các hoạt động ngoại khóa cho trẻ

- Xây dựng và lựa chọn nội dung giáo dục, các bài tập phù hợp với điều kiện cụ thể của lớp
- Giáo viên đánh giá sự phát triển của trẻ trong lớp, xác định được thực trạng điểm mạnh, hạn chế từ đó rút kinh nghiệm khắc phục những hạn chế, điều chỉnh cách thức đánh giá để đáp ứng yêu cầu đánh giá sự phát triển của nhằm điều chỉnh kế hoạch và tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm và bảo đảm theo quy định tại Chương trình GDMN.

- Xây dựng kế hoạch tình giản và điều chỉnh kế hoạch dạy học phù hợp do tình hình dịch bệnh trẻ phải nghỉ học.
- Tích cực học tập, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và năng lực công tác

2.3 Công tác chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ, phòng chống dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ trong trường mầm non.

2.3.1. Công tác chăm sóc sức khỏe

*** *Chỉ tiêu phân đầu***

- 100% trẻ ăn bán trú tại trường và ăn hết xuất, đạt tỷ lệ calo trong ngày ở trường từ 630-670 Kcalo trẻ/ngày.
- Đảm bảo bữa ăn, chế độ dinh dưỡng trong ngày cho trẻ. Trẻ được ăn 1 bữa chính, 1 bữa phụ chiều.
- 100% trẻ được cân đo vào biểu đồ 3 lần/năm vào tháng 9,12/2025 và tháng 4/2026
- 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ 2 lần/năm.
- 92 - 95% trẻ phát triển ở kênh bình thường, không có trẻ ở kênh suy dinh dưỡng cấp độ 2.
- 95 - 97% trẻ có đủ sức khỏe để học tập, tham gia các hoạt động ở trường mầm non.
- 92 - 95% trẻ có thói quen rửa tay, rửa mặt đúng các bước quy định. Trẻ biết rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và lúc tay bị bẩn. Phân đầu đạt tỉ lệ

Nhóm lớp	Rửa tay				Rửa mặt			
	Đạt	%	CD	%	Đạt	%	CD	%
4 tuổi B (35 cháu)	33	94	2	6	33	94	2	6

*** *Biện pháp thực hiện***

- Tham mưu với BGH nhà trường mua sắm bổ sung đầy đủ trang thiết bị để phục vụ công tác vệ sinh cá nhân cũng như công tác phòng chống dịch bệnh như: Khẩu trang, sát khuẩn tay, đo thân nhiệt, dung dịch cloramin B..

- Lớp xây dựng nội dung tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác nhau: Bảng biểu tuyên truyền trên các trang zalo nhóm lớp, tuyên truyền trực tiếp với các bậc phụ huynh về cách phòng chống dịch bệnh theo mùa và các kỹ năng rửa tay, rửa mặt cho trẻ

- Rèn trẻ thói quen rửa mặt, rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, uống nước, súc miệng nước muối sau khi ăn, không cười đùa nói chuyện trong giờ ăn, không bốc thức ăn.

- Lớp có đủ trang thiết bị đồ dùng ăn uống, vệ sinh cá nhân trẻ (bát, thìa, khăn mặt, ca, khay chia cơm,...) Cô giáo thường xuyên quan tâm, động viên khích lệ trẻ trong giờ ăn, ăn hết xuất, ăn đa dạng các thức ăn.

- Xây dựng kế hoạch phục hồi trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân tuyên truyền phối hợp phụ huynh có biện pháp nhằm giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì ở trẻ.

- Phối hợp với phụ huynh trong công tác chăm sóc sức khỏe, nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Tăng cường công tác vệ sinh trong ngoài lớp, vệ sinh môi trường, vệ sinh phòng chống dịch bệnh theo mùa.

- Lớp được phun chống muỗi 2 lần/1 năm.

- Lớp có lịch vệ sinh cụ thể theo ngày, tuần, tháng, đảm bảo vệ sinh lớp sạch sẽ, gọn gàng, nhà vệ sinh luôn khô ráo không có mùi hôi.

- Cuối tuần tổ chức dọn vệ sinh đồ dùng sinh hoạt, đồ dùng vệ sinh cá nhân, đồ dùng, đồ chơi cho trẻ bằng các dung dịch sát khuẩn. Giáo viên luộc khăn và tráng ca cốc bằng nước nóng theo định kỳ hàng tuần.

2.3.2. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ, phòng chống dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ trong trường mầm non.

*** Chỉ tiêu phấn đấu:**

- 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần.

- 100% trẻ có nề nếp thói quen trong công tác phòng chống dịch bệnh theo mùa (đeo khẩu trang, sát khuẩn tay, biết giữ vệ sinh sạch sẽ). Phấn đấu không để dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, bạo lực xảy ra tại lớp.

- Trẻ nhanh nhẹn, khỏe mạnh, phát triển cân đối

*** Biện pháp thực hiện:**

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 13/2010/TT-BGDDT quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN.

- Tích cực học tập nâng cao nhận thức, trách nhiệm của giáo viên, cha mẹ trẻ trong công tác đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ.

- Thực hiện và bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi kịp thời phát hiện những đồ chơi có nguy cơ mất an toàn cho trẻ khi tham gia các hoạt động

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng cho trẻ tại nhóm lớp. Phối hợp với các bậc phụ huynh làm tốt công tác đảm bảo an toàn, phòng chống rét và phòng chống dịch bệnh theo mùa cho trẻ. Tổ chức thực hiện công tác đảm bảo vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp học.

- Đề xuất với BGH bổ sung đầy đủ trang thiết bị phục vụ công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ tại lớp.

2.4. Thực hiện các chuyên đề trọng tâm, chuyên đề củng cố, giải pháp sáng tạo.

2.4.1 Thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm ”

*** Chỉ tiêu phấn đấu**

- Thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” phấn đấu lớp được đánh giá xếp loại tốt cấp trường, xếp loại khá cấp xã

*** Biện pháp thực hiện**

- Thực hiện tốt chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" thực hiện các tiêu chí của chuyên đề, xây dựng môi trường giáo dục, tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo phương châm “học thông qua vui chơi”

- Giáo viên khi xây dựng kế hoạch bám vào khả năng, nhu cầu và khả năng hứng thú của trẻ của lớp mình. Muốn vậy giáo viên thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt trẻ hằng ngày, sau mỗi chủ đề đánh giá xem trẻ của mình như thế nào để điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp.

- Thiết kế, sắp đặt môi trường mang tính thẩm mỹ, thân thiện phải xuất phát từ trẻ, tạo cơ hội cho trẻ hoạt động phù hợp với khả năng của mình, sưu tầm nguyên vật liệu phong phú.

- Chủ động trò chuyện giao lưu với trẻ, mạnh dạn tự tin hơn bộc lộ cảm xúc, phát triển những yếu tố tích cực trong nhận thức và ngôn ngữ tình cảm của trẻ, tạo cơ hội cho trẻ giao lưu, trò chuyện cùng cô.

- Trò chuyện với phụ huynh về những thay đổi, tiến bộ của trẻ cũng như bất thường của trẻ.

- Thiết kế góc tuyên truyền về chuyên đề với những nội dung sau:

- + Ý nghĩa của chuyên đề với sự phát triển của trẻ.
- + Những lưu ý của phụ huynh khi giáo dục trẻ ở nhà.
- + Hình ảnh các hoạt động của trẻ trong sinh hoạt hằng ngày, các ngày hội, lễ trong năm học...
- Thiết kế tổ chức các hoạt động học, tạo điều kiện cho trẻ đặt mình vào vị trí trung tâm của tiết học.
- Tạo cơ hội cho trẻ tham gia vào các hoạt động như:
 - + Khuyến khích trẻ hoạt động nhóm
 - + Tự khởi sướng trong cuộc trò chuyện chơi.
 - + Khám phá trải nghiệm.
 - + Phát huy vai trò thủ lĩnh trong nhóm chơi, tự thảo luận phân công công việc trong nhóm chơi.

2.4.2. Chuyên đề củng cố nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non

**** Chỉ tiêu phấn đấu***

- Thực hiện chuyên đề củng cố: “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non” được nhà trường đánh giá, xếp loại: Tốt
- Giáo viên biết làm đồ chơi phát triển vận động

**** Biện pháp thực hiện***

- Thiết kế môi trường hoạt động vận động ngoài trời, thiết kế làm đồ dùng, đồ chơi trang thiết bị vận động trong lớp đáp ứng nhu cầu vận động thô và vận động tinh của trẻ.
- Xây dựng các kế hoạch hoạt động, tiết dạy phát triển thể dục theo từng chủ đề chủ điểm. Sáng tạo hình thức hoạt động học giúp trẻ kích thích trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.
- Tổ chức tốt sân chơi: “Những chiến sĩ tí hon”, “Bé khỏe - ngoan”, lựa chọn những bài tập, vận động phù hợp với độ tuổi
- Tăng cường đưa nội dung phát triển thể chất vào hoạt động ngoài trời và các hoạt động khác trong ngày phù hợp tạo cơ hội cho trẻ được vận động.
- Thực hiện tốt giờ: “Thể dục sáng” phù hợp với đối tượng trẻ, đảm bảo mục đích – yêu cầu.
- Xây dựng và lựa chọn các bài tập phù hợp với điều kiện cụ thể của từng lớp, của nhà trường.
- Giáo viên xây dựng kế hoạch bám sát vào mục tiêu nội dung giáo dục và khả năng nhu cầu hứng thú của trẻ. Giáo viên luôn tìm tòi hình thức sáng tạo kích thích tham gia vào hoạt động một cách tự nhiên thoải mái.
- Thiết kế nhiều trò chơi đa năng phối hợp các hoạt động dưới dạng trò chơi nhằm thay đổi hình thức tổ chức sáng tạo hơn.

- Tích cực học tập, dự giờ thăm lớp trao đổi về chuyên môn.
- Tạo môi trường cảnh quan xanh, sạch, đẹp, bãi tập an toàn, sạch sẽ để tổ chức hoạt động phát triển vận động.
- Xây dựng góc phát triển vận động trong lớp, ngoài trời phù hợp, kích thích sự hứng thú của trẻ qua các bài tập.

2.4.3 Củng cố chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ

*** Chỉ tiêu phần đầu**

- 95-97% cháu có thói quen nề nếp vệ sinh tốt.
- 92-95% trẻ có kỹ năng rửa tay, rửa mặt đúng quy trình, rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn
- 100% trẻ biết xúc miệng bằng nước muối và vứt rác đúng nơi quy định
- Môi trường trong và ngoài lớp học luôn được vệ sinh sạch sẽ, phòng phụ luôn gọn gàng, nhà vệ sinh luôn khô ráo, sạch sẽ và thoáng mát.

*** Biện pháp thực hiện**

- Thường xuyên vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp vệ sinh trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi. Phân loại và sắp đặt trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp, đúng quy định, loại bỏ những đồ chơi mất an toàn đối với trẻ.
- Thực hiện vệ sinh hằng ngày theo lịch vệ sinh của lớp: Vệ sinh đồ dùng ăn, ngủ của trẻ, đánh rửa ca cốc, lược khăn mặt, lau chùi vệ sinh giá góc, xử lý rác thải hàng ngày...
- Làm tốt công tác tuyên truyền với phụ huynh về việc giữ vệ sinh cho trẻ thường xuyên, phòng chống dịch bệnh cho trẻ đồng thời phối hợp phụ huynh về cách chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng, béo phì
- Tiếp tục rèn kỹ năng rửa tay, rửa mặt, đi vệ sinh đúng nơi quy định, cách phòng tránh những nơi nguy hiểm không an toàn.

2.4.4 Giải pháp sáng tạo: “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ, đáp ứng yêu cầu của bình dân học vụ số trong trường mầm non”

*** Chỉ tiêu phần đầu**

- Giáo viên được bồi dưỡng các kỹ năng cần thiết trong môi trường số.
- Giáo viên tham gia mô hình lớp học thông minh nhằm nâng cao khả năng tiếp cận công nghệ đào tạo mới, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, bảo đảm an toàn thông tin.
- 100% giáo viên có thể cung cấp bài dạy, tài liệu dạy học trực tuyến cho học sinh;
- Đơn vị đảm bảo sử dụng phần mềm quản lý nhà trường để sử dụng các sổ điện tử quản lý giáo viên, quản lý học sinh thay cho sổ giấy.

- Giáo viên được trang bị chữ ký số điện tử, giáo viên áp dụng AI trong các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ có hiệu quả
- 100% trẻ trong lớp được quản lý bằng hồ sơ số, tuyển sinh đầu năm bằng hình thức trực tuyến. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi, dễ dàng và nhanh chóng trong việc tiếp nhận cũng như giải quyết kết quả cho phụ huynh học sinh;
- Lớp học được kết nối mạng Internet, ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.
- Tăng cường truyền thông và cải tiến, cập nhật tính năng số liên lạc điện tử giúp tăng cường mối liên hệ, phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong giáo dục học sinh. Trên 90% phụ huynh hài lòng với việc ứng dụng công nghệ thông tin và dịch vụ công trực tuyến của nhà trường. Hỗ trợ phụ huynh sử dụng các dịch vụ công trong giáo dục như: Tuyển sinh đầu cấp, thủ tục hành chính công trong giáo dục.

- 100% thực hiện ứng dụng thanh toán điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính

- Lớp phân đầu năm học 2025-2026 thực hiện tốt giải pháp sáng tạo “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ, đáp ứng yêu cầu của bình dân học vụ số trong trường mầm non”

*** Biện pháp thực hiện**

- Xây dựng kênh thông tin riêng của lớp (zalo....) để kịp thời trao đổi thông tin giữa giáo viên và phụ huynh học sinh trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Ứng dụng công nghệ thông tin và các phần mềm hỗ trợ trong lập kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ.
- Lựa chọn các công nghệ và ứng dụng giáo dục để sử dụng và phù hợp với mục tiêu giáo dục, độ tuổi.
- Khai thác có hiệu quả tài nguyên giáo dục trên môi trường mạng, kho học liệu dùng chung của trường, xã, thành phố.
- Định kỳ bổ sung nguồn tư liệu, học liệu lên kho dùng chung của nhà trường sau khi đã được kiểm duyệt chất lượng.
- Thiết lập kho học liệu điện tử cho từng trẻ trên máy tính lớp học
- Lồng ghép công nghệ thông tin vào trong tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ (các video bài giảng, các hình ảnh minh họa, các thí nghiệm, trò chơi)

- Giáo viên tự học tập, rèn luyện nâng cao hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số.
- Giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng thành thạo máy tính trong giải quyết công việc.
- Đề xuất với BGH quan tâm đầu tư kinh phí về CSVC đảm bảo cho công tác “Chuyển đổi số ngành giáo dục” tại lớp
- Tăng cường công tác tuyên truyền phối hợp với các bậc phụ huynh thực hiện có hiệu quả giải pháp sáng tạo. Tuyên truyền về giải pháp sáng tạo thông qua Zalo, bảng tuyên truyền của lớp học.

- Trao đổi, trò chuyện với phụ huynh về vai trò, tầm quan trọng của việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong trường mầm non góp phần nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong trường mầm non, thực hiện hiệu quả Chương trình GDMN, qua đó giúp các bậc phụ huynh hiểu, thông cảm, chia sẻ với giáo viên trong công việc trao đổi thông tin 2 chiều trong công tác chăm sóc trẻ ở lớp và ở nhà.

2.5 Nâng cao chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDMN

**** Chỉ tiêu phần đầu***

- Giáo viên biết sử dụng máy vi tính, soạn bài và soạn thảo các văn bản trên máy vi tính, biết ứng dụng và sử dụng CNTT có hiệu quả trong giảng dạy, thường xuyên áp dụng CNTT vào trong các hoạt động của trẻ hàng ngày.

- Giáo viên biết cách soạn giáo án điện tử để trình chiếu trên powpoint và áp dụng CNTT trong tất cả các hoạt động của trẻ.

- Giáo viên biết ứng dụng CNTT trong xây dựng kế hoạch và đánh giá trẻ hiệu quả.

- Giáo viên được triển khai chữ ký số cá nhân

- Giáo viên tuyên truyền các bậc phụ huynh một số nội dung các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ thông qua quét mã qr code

**** Biện pháp thực hiện***

- Thực hiện tốt việc chuyển đổi số trong GDMN, ứng dụng CNTT trong chăm sóc giáo dục trẻ.

- Sử dụng thường xuyên có hiệu quả hoạt động của nhóm zalo “CSDL & eNetViet”

- Tuyên truyền cho phụ huynh về kiến thức, kỹ năng vệ sinh, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo chương trình GDMN tại gia đình thông qua Zalo nhóm lớp hoặc quét mã QR

- Tích cực học tập, bồi dưỡng về ứng dụng công nghệ thông tin và công tác chuyển đổi số trong giáo dục mầm non

2.6 Tổ chức các ngày hội, ngày lễ.

**** Chỉ tiêu phần đầu***

- Tổ chức các ngày hội, ngày lễ dưới nhiều hình thức đa dạng, nội dung sinh động, sáng tạo đảm bảo yêu cầu tuyên truyền và được sự đánh giá cao của các cấp lãnh đạo cũng như các bậc phụ huynh.

- Tham gia tập luyện các tiết mục văn nghệ truyền thống, các trò chơi trong ngày hội, ngày lễ đạt kết quả cao.

**** Biện pháp thực hiện***

- Tích cực, sôi nổi tham gia các ngày lễ, ngày hội cấp trường như: “Ngày hội đến trường của bé”, “Vui tết trung thu”, sân chơi “Những chiến sĩ tí hon”, “Hội chợ xuân”, “Liên hoan bé khỏe- ngoan”, “Lễ ra trường cho bé 5 Tuổi - Vui Tết thiếu nhi 1/6”

- Tổ chức ngày hội tại lớp: Sinh nhật của bé, Ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày phụ nữ Việt Nam 20/10; ngày hội của các cô 20/11, Giáng sinh, Bé vui đón tết...
- Lựa chọn nội dung, bài tập theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, tổ chức các hoạt động phát huy tính tích cực hoạt động của trẻ.
- Tuyên truyền với phụ huynh tham gia và ủng hộ các con trong ngày hội, ngày lễ của trường lớp.
- Lựa chọn bài múa phù hợp với lứa tuổi của trẻ.
- Tích cực xem các chương trình văn nghệ, ghi chép cách tổ chức ngày hội, lễ của trường bạn để rút ra kinh nghiệm cho bản thân

2.7 Công tác truyền thông về giáo dục mầm non; phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ

*** Chỉ tiêu phấn đấu**

- 100% phụ huynh được tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ em, chủ động phối hợp kịp thời với nhà trường để thực hiện mục tiêu chăm sóc giáo dục trẻ.
- 100% phụ huynh được tuyên truyền tầm quan trọng của việc cho trẻ đến trường. Tham gia viết bài tuyên truyền về giáo dục mầm non
- Luôn tạo bầu không khí vui vẻ, thân thiện với phụ huynh.
- 90% phụ huynh có hiểu biết về kiến thức chăm sóc trẻ.

*** Biện pháp thực hiện**

- Tổ chức họp hội phụ huynh học sinh đầu năm học, giữa năm và cuối năm (3 lần trong năm)
- Lập bảng tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về các hoạt động trong ngày của con ở trường về thực đơn các món ăn phù hợp với trẻ về cách phòng dịch bệnh theo mùa cho trẻ.
- Tuyên truyền với phụ huynh qua bản tin của trường, qua loa đài vào các giờ đón trả trẻ.
- Thường xuyên gặp gỡ trao đổi phụ huynh về tình hình sức khỏe, ăn uống, nề nếp, sinh hoạt để phối hợp với phụ huynh trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ tốt hơn.
- Làm tốt công tác quan hệ với phụ huynh. Mời phụ huynh tham dự các buổi hội thảo, chuyên đề liên quan tới việc nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ.
- Thông báo với phụ huynh về nội quy của lớp, của trường các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ ở trường để phụ huynh nắm được và phối hợp chăm sóc giáo dục trẻ.
- Giáo viên cung cấp cho phụ huynh tình hình của trẻ về những mặt tích cực cũng như hạn chế của trẻ để có những biện pháp khắc phục kịp thời.
- Tuyên truyền tới phụ huynh những thay đổi về thời tiết, dịch bệnh để phụ huynh chủ động chăm sóc và phòng dịch bệnh cho trẻ.

- Thông báo với phụ huynh về sự phát triển của trẻ: Cân đo, khám sức khỏe định kỳ cho trẻ để phụ huynh nắm được và chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng thấp còi.

2.8 Công tác khác

2.8.1 Thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua của nhà trường, ngành và công đoàn phát động.

*** Chỉ tiêu phấn đấu**

- Lớp thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của nhà trường, ngành và công đoàn phát động.
- Giáo viên đăng ký các danh hiệu thi đua: Cô: Bùi Thị Mừng: Giáo viên giỏi cấp trường, Lao động tiên tiến.
Cô: Bùi Thị Lệ: Giáo viên giỏi cấp trường, Lao động tiên tiến.

*** Biện pháp thực hiện**

- Tích cực học tập, tìm hiểu Nghị Quyết Số 45- NQ/TU của Bộ chính trị.
- Thực hiện nghiêm túc các chủ trương chính sách pháp luật của đảng và nhà nước.
- Tích cực tham gia đầy đủ các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành.
- Tự học tập bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ.
- Sáng tạo, đổi mới làm đồ dùng đồ chơi trong hoạt động của trẻ.
- Vận động giáo viên tham gia vào các cuộc vận động, đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ ... của ngành và địa phương phát động.
- Chấp hành chính sách pháp luật của nhà nước, quy định của địa phương nơi cư trú.
- Nghiêm túc thực hiện nội quy và các quy chế của ngành, của trường.

2.8.2. Công tác tự học, tự bồi dưỡng; sáng kiến

*** Chỉ tiêu phấn đấu**

- Giáo viên được tham gia lớp bồi dưỡng chuyên môn do PGD&ĐT tổ chức, 100 % giáo viên tham gia bồi dưỡng chuyên môn do nhà trường tổ chức.
- Giáo viên có sổ ghi chép, lưu trữ tài liệu bồi dưỡng và tự bồi dưỡng
- Phấn đấu giáo viên được xếp loại khá, tốt về tự học tự bồi dưỡng
- Phấn đấu giáo viên xếp loại khá, tốt về chuyên môn khi được kiểm tra
- Bồi dưỡng đủ module BDTX của trường và các modul tự đăng ký bồi dưỡng đảm bảo đủ thời lượng, đủ số tiết.

*** Biện pháp thực hiện**

- Giáo viên lấy việc tự học là chính, tự nghiên cứu tài liệu, nghiên cứu thông tin trên mạng, kết hợp với việc trao đổi thông tin với đồng nghiệp. Đồng thời tham gia đầy đủ các buổi tập huấn bồi dưỡng chuyên môn của tổ, của nhà trường, PGD.

- Tích cực học tập bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao trình độ chuyên môn cũng như các kỹ năng trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

- Tham gia đầy đủ các hoạt động của tổ chuyên môn.

- Tự học, tự bồi dưỡng về công tác bồi dưỡng thường xuyên theo đúng kế hoạch.

- Tìm tòi các giải pháp hay về công tác chăm sóc giáo dục trẻ và từ đó viết sáng kiến kinh nghiệm.

- Tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm cấp trường

2.8.3 Công tác hồ sơ sổ sách

*** Chỉ tiêu phấn đấu**

- Có đầy đủ các loại HSSS theo quy định, có gắn mã hóa sổ rõ ràng. Ghi chép đầy đủ sạch sẽ, khoa học.

- Phân đầu lớp: Xếp loại tốt, giáo viên: Xếp loại tốt

*** Biện pháp thực hiện**

- Sắp xếp khoa học các đầu sổ và cắt góc sổ gọn gàng, có gắn mã hóa.

- Xây dựng các loại kế hoạch năm, kế hoạch chủ đề, kế hoạch tuần, kế hoạch ngày đầy đủ kịp thời, có ký duyệt của Hiệu phó chuyên môn.

- Ghi chép cập nhật đầy đủ các nội dung các loại sổ sách theo quy định. VD sổ tài sản phải có ký giao nhận...

- Ghi chép cẩn thận, đủ nội dung, chữ viết rõ ràng, không tẩy xóa.

III. KẾ HOẠCH TRỌNG TÂM THÁNG

Tháng	Nội dung công việc	Người chủ trì	Người phối hợp	Ghi chú
8/2025	- Lao động dọn vệ sinh trong và ngoài lớp học để đón trẻ đến trường và rèn nề nếp đầu năm học - Tạo môi trường hoạt động trong và ngoài lớp - Xây dựng kế hoạch năm học - Lập kế hoạch BDTX cá nhân - Chuẩn bị văn nghệ ngày hội đến trường - Học BDCM của trường	Bùi Thị Mừng	Bùi Thị Lệ	
9/2025	- Đón trẻ vào lớp rèn nề nếp đầu năm - Tham gia tổ chức: Ngày hội đến trường của bé - Họp phụ huynh đầu năm của lớp	Bùi Thị Mừng	Bùi Thị Lệ	

	- Tham gia tổ chức: Vui tết trung thu cho bé - Lập kế hoạch tháng, tuần, ngày và chế độ sinh hoạt một ngày cho trẻ ở trường - Phối hợp y tế cân đo khám sức khỏe lần 1 cho trẻ vào ngày 20/9/2025 - Tự học tự bồi dưỡng			
10/2025	- Chuẩn bị mọi điều kiện đón đoàn kiểm tra đồ dùng đồ chơi của lớp, nề nếp trẻ, công tác sắp xếp nội vụ, công tác xây dựng môi trường cho chủ đề mới - Lập kế hoạch chủ đề, tuần, ngày và tổ chức các hoạt động theo chế độ sinh hoạt cho trẻ - Tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường - Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân. Đăng ký modul bồi dưỡng thường xuyên - Tham gia học BDCM cấp trường - Tự học tự bồi dưỡng	Bùi Thị Mừng	Bùi Thị Lệ	
11/2025	- Trang trí lớp tạo môi trường theo chủ đề - Lập kế hoạch chủ đề, tuần, ngày và tổ chức các hoạt động theo chế độ sinh hoạt cho trẻ - Học BDCM của trường - Tham gia viết bài truyền thông giáo dục - Chuẩn bị đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách đón đoàn kiểm tra của trường.	Bùi Thị Mừng	Bùi Thị Lệ	
12/2025	- Trang trí lớp tạo môi trường theo chủ đề - Lập kế hoạch chủ đề, tuần, ngày và tổ chức các hoạt động theo chế độ sinh hoạt cho trẻ	Bùi Thị Mừng	Bùi Thị Lệ	

	- Cân đo lần 2 cho trẻ vào ngày 15/12/2025 - Tham gia sân chơi “Chiến sĩ tí hon” chào mừng ngày 22/12 với các trò chơi phát triển vận động cho trẻ - Đánh giá trẻ lần 1 - Học BDCM của trường - Tự học tự bồi dưỡng			
01/2026	- Dọn vệ sinh trong và ngoài lớp, vệ sinh đồ dùng, đồ chơi, vệ sinh giá góc chơi. - Trang trí lớp tạo môi trường theo chủ đề - Lập kế hoạch tháng, tuần, ngày và tổ chức các hoạt động theo chế độ sinh hoạt cho trẻ - Chuẩn bị điều kiện về thực hiện chuyên đề và giải pháp sáng tạo đón đoàn kiểm tra của nhà trường - Học BDCM của trường - Tự học tự bồi dưỡng.	Bùi Thị Mừng	Bùi Thị Lệ	
02/2026	- Tuyên truyền hướng dẫn học sinh và phụ huynh giữ gìn vệ sinh có kỹ năng phòng chống dịch bệnh theo mùa - Chuẩn bị tham gia hội chợ xuân “Bé vui đón Tết” Nguyên Đán. Tham gia tết trồng cây làm đẹp môi trường - Trang trí lớp tạo môi trường theo chủ đề - Lập kế hoạch tháng, tuần, ngày và tổ chức các hoạt động theo chế độ sinh hoạt cho trẻ - Tham gia viết bài truyền thông về giáo dục mầm non - Học BDCM của trường - Tự học tự bồi dưỡng	Bùi Thị Mừng	Bùi Thị Lệ	
03/2026	- Trang trí lớp tạo môi trường theo chủ đề	Bùi Thị Mừng	Bùi Thị Lệ	

	- Lập kế hoạch chủ đề, tuần, ngày và tổ chức các hoạt động theo chế độ sinh hoạt cho trẻ - Giáo viên đăng ký tiết dạy tốt chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 - Học BDCM của trường. Tự học tự bồi dưỡng - Tham gia viết bài truyền thông về giáo dục mầm non			
4/2026	- Trang trí lớp tạo môi trường theo chủ đề - Lập kế hoạch tháng, tuần, ngày và tổ chức các hoạt động theo chế độ sinh hoạt cho trẻ - Chuẩn bị đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách - Tự học tự bồi dưỡng - Làm báo cáo BDTX cá nhân - Cân đo trẻ lần 3. Đánh giá trẻ lần 2 và tổng hợp cả năm	Bùi Thị Mừng	Bùi Thị Lệ	
5/2026	- Trang trí lớp tạo môi trường theo chủ đề - Lập kế hoạch tháng, tuần, ngày và tổ chức các hoạt động theo chế độ sinh hoạt cho trẻ - Tham gia liên hoan “Bé khỏe ngoan” - Tham gia ngày hội: “Vui Tết thiếu nhi 1/6, Lễ ra trường cho trẻ 5 tuổi” - Đánh giá viên chức. Đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non - Kiểm kê tài sản cuối năm học	Bùi Thị Mừng	Bùi Thị Lệ	

BAN GIÁM HIỆU

TỔ CHUYÊN MÔN

NGƯỜI LẬP

